

**TỔNG HỢP CÁC TUYẾN ĐƯỜNG DỰ KIẾN ĐIỀU CHỈNH GIÁ ĐẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TẠI NÔNG THÔN
THUỘC HUYỆN VĨNH CỬU**

ĐVT: 1.000 đồng/m²

TT	Tên đường đường phố	Giá đất 2015 -2019				Giá đất ở 2015 -2019 điều chỉnh				Giá đất 2015 -2019 điều chỉnh				Ghi chú
		VT1	VT2	VT3	VT4	VT1	VT2	VT3	VT4	VT1	VT2	VT3	VT4	
XI	HUYỆN VĨNH CỬU					-	-	-	-	-	-	-	-	
6	Đường Cộ - Cây Xoài					-	-	-	-	-	-	-	-	
	- Đoạn từ Tỉnh lộ 768 đến hết khu tái định cư 3,8 ha xã Tân An	450	210	160	100	750	350	260	170	450	210	160	100	Đoạn từ Tỉnh lộ 786 đến hết khu tái định cư sửa thành Đoạn từ Tỉnh lộ 768 đến hết khu tái định cư 3,8 ha xã Tân An, huyện Vĩnh Cửu.
38	Đường Sớ Quýt					-	-	-	-	-	-	-	-	
	- Đoạn từ Tỉnh lộ 768 đến mép ngoài đường điện 220KV đầu tiên tính từ 768 đi vào	420	300	180	120	900	500	300	200	540	300	180	120	Mới được nâng cấp, nhựa hóa đoạn đầu nên giá đất thị trường tăng đề xuất tăng
	- Đoạn từ đường điện 220KV mép ngoài tính từ 768 đi vào đến đường Kỳ Lân	360	210	150	90	750	350	250	150	450	210	150	90	Mới được nâng cấp, nhựa hóa đoạn đầu nên giá đất thị trường tăng đề xuất tăng
	- Đoạn từ đường Kỳ Lân đến ranh huyện Trảng Bom	270	180	120	90	550	300	200	150	330	180	120	90	chưa được nâng cấp
	Đường mới bổ sung trong bảng giá													
42	Đường trục chính vào khu dân cư Tín Khai (giữa xã Thạnh Phú-xã Tân Bình)					2.000	1.120	910	630	1.200	670	550	380	Là đường nhựa nối trực tiếp từ ĐT 768 cao khu dân cư Tín Khai